TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày: 25/11/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Hiến và bà Trần Thị Thu Điệp.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Viện, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Trương Phước Đức- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Ngọc T; sinh ngày 08 tháng 02 năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường V, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Cơ khí; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con của ông Hồ H và bà Ngô Thị T có vợ là Lê Thị Thảo M, sinh năm 1996; có con là Hồ Ngọc Thảo V, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/8/2020 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Bá X, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Em Phạm Quốc A, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

2. Anh Trần Văn O, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh

Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

- *Đại diện hợp pháp của em Phạm Quốc A*: Bà Phạm Thị Xuân X; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Chí H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

2. Anh Hồ Văn S, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

3. Anh Trần Công L, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18 tháng 6 năm 2020, Phạm Quốc A đi chơi game tại quán internet TP Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế thì gặp Hồ Ngọc T. Tại đây, T đòi số tiền 1.100.000 đồng A nợ T trước đó nhưng A nói không có. Lúc này, A nói với T: "Anh biết chỗ nào mua xe không giấy tờ không để em về lấy xe cậu em đem bán rồi trả tiền cho anh", nghe vậy T biết là A đi trộm cắp xe nhưng vẫn nói: "Để anh hỏi cho". Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, A đi đến quán internet TP gặp và hỏi T có chỗ bán xe chưa thì T nói có chỗ bán rồi. Sau đó, T ngồi đợi tại quán game còn A nhờ bạn là Hồ Văn S lấy xe chở A về nhà. Khi đi ngang qua nhà ông Trần Bá X thì A quan sát thấy ngoài sân nhà ông X có dựng 01 chiếc xe mô tô BKS 75U1-8103 nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, sau khi anh S chở về nhà thì A đi bộ vào sân nhà ông X, A quan sát thấy trên xe vẫn cắm chìa khóa điện và xung quanh không có người trông coi nên dắt chiếc xe mô tô BKS 75U1-8103 ra ngoài đường và chạy đến quán internet TP gặp T. Khi gặp nhau, A hỏi T chỗ bán xe thì T bàn bạc với A chạy xe về nhà anh Lê Chí H tại xã D, huyện C để bán thì A đồng ý. Đến sáng ngày 19/6/2020, T và A đi về nhà gặp anh H để hỏi bán xe nhưng anh H không có tiền mua. Lúc này, anh Trần Văn O ở gần đó đi qua nhà anh H chơi nên anh H giới thiệu cho anh O. Sau đó anh O thỏa thuận mua xe của T với giá 2.000.000 đồng.

Sau khi có tiền, T lấy 1.100.000 đồng và đưa 750.000 đồng cho A, còn lại T mua bia uống cùng với A, anh H và anh O. Sau khi phát hiện mất tài sản, ông Trần Bá X có đơn trình báo đến Cơ quan công an. Qua truy xét, Cơ quan CSĐT

Công an thị xã Hương Trà làm rõ hành vi phạm tội của Phạm Quốc A, Hồ Ngọc T như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 03/7/2020, Hội đồng định giá tài sản thị xã Hương Trà kết luận 01 xe mô tô BKS 75U1-8103 có giá trị 4.725.000 đồng. (Bốn triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô có giá trị 4.725.000 đồng của Phạm Quốc A đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên tại thời điểm gây án A chưa đủ 16 tuổi, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hồ Ngọc T biết A đi trộm cắp tài sản nhưng vẫn hứa hẹn trước đồng thời tham gia bàn bạc, tìm nơi tiêu thụ tài sản nên đồng phạm với vai trò người giúp sức tích cực.

Đối với các anh Lê Chí H, Trần Văn O có hành vi giới thiệu và mua xe do T bán nhưng anh H, anh O không biết đây là tài sản do A và T phạm tội mà có nên hành vi không phạm vào tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

* *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Future X màu xám, BKS 75U1-8103; 01 giấy mua bán xe BKS 75U1-8103; 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ Ngọc T.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 75U1-8103 cho ông Trần Bá X; tiếp tục lưu giữ 01 giấy mua bán xe và 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân của Hồ Ngọc T theo hồ sơ vụ án.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Ông Trần Bá X đã nhận lại 01 xe mô tô BKS: 75U1-8103 và không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo Hồ Ngọc T đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng tiền mua xe cho anh Trần Văn O.

Hành vi của Hồ Ngọc T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Ngọc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 giấy mua bán xe và 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân của Hồ Ngọc T; về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản Cáo trạng nên các hành vi quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 18/6/2020, tại nhà ông Trần Bá X ở Tổ dân phố S, phường H, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Quốc A đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 75U1-8103 của ông Trần Bá X có giá trị 4.725.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hồ Ngọc T hứa hẹn trước với Phạm Quốc A, đồng thời sau khi A chiếm đoạt được tài sản T tham gia bàn bạc và trực tiếp đi tìm chỗ bán xe. Do vậy, Hồ Ngọc T đồng phạm với vai trò là người giúp sức vì động cơ vụ lợi về tội "Trộm cắp tài sản"

Hành vi của Hồ Ngọc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết nào;

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Ngọc T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nhiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hồ Ngọc T là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết A đi trộm cắp tài sản nhưng vẫn hứa hẹn trước đồng thời tham gia bàn bạc, tìm nơi tiêu thụ tài sản là hành vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trị an địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo,

giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Đối với Phạm Quốc A có hành vi trộm cắp xe mô tô có giá trị 4.725.000 đồng vào ngày 18/6/2020. Tuy nhiên, tại thời điểm gây án A mới 15 tuổi 8 tháng 23 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (dưới 16 tuổi), nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A là đúng pháp luật.

Đối với các anh Lê Chí H, Trần Văn O có hành vi giới thiệu và mua xe do T bán nhưng cả hai không biết đây là tài sản do A và T phạm tội mà có nên không xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 giấy mua bán xe, 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân của Hồ Ngọc T.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường V, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hồ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- CCTHADS thị xã Hương Trà;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSVA, THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Thị Mộng Trinh